

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Singh, S	1/2	5
BLACK	Schwartz, M	1/2	

1	e4	e5	41	Kh2	a5
2	Nf3	Nc6	42	kg1	a4
3	Bb5	a6	43	Rb2	Kxe5
4	Ba4	Bc5	44	Rxb5	Kd4
5	c3	Nge7	45	Rxh5	Rxa2
6	O-O	Ng6	46	Rh4+	Kc3
7	d4	Ba7	47	Rh3+	kb2
8	Be3	O-O	48	Rh8	Ra3
9	Re1	b5	49	Ra8	Ra1+
10	Re1	b5	50	Kf2	a3
11	Bc2	d6	51	Ke2	Rcl
12	h3	g5	52	Rb8	Kc3
13	exf	Bxf5	53	Rc8+	kb2
14	Bb3+	d5	54	Rb8	Ka1
15	dxe	Nce7	55	Kd2	Rb1
16	Bxa7	Ba7	56	Ra8	Rb3
17	Qd4	c5	57	Kc2	Rh3
18	Qxc5	Re7	58	Ra7	Rh2+
19	Qe3	Bxh3	59	Kc1	Ka2
20	gxh	Nf5	60	Ra8	Rh7
21	Qg5	Nfh4	61	Kc2	Rc7+
22	Bxd5	Qxd5	62	Kd2	Rc6
23	Nxh4	Nf4	63	Rb8	Rh6
24	Qg3	Ne2+	64	Kc2	Rh2+
25	Rxe2	Qd1	65	Kc1	Rb2
26	Kg2	Qxe2	66	Ra8	Rb4
27	Na3	Qxb2	67	Kc2	Rc4+
28	Rd1	Rxc3	68	Kd3	Rcl
29	Qg4	Qxf2	69	Kd2	Rc7
30	Kh1	Rxg3	70	Rb8	Ka1
31	Rg1	g6	71	Rb6	Rh7
32	Nxg6	Qf3+	72	Kc2	Rh2
33	Qxg3	—	73	Kc1	Ka2
34	Qxf3	Rxf3	74	Rb8	Rb2
35	Nh4+	Kf7	75	Ra8	Rh2
36	Nxf3	Rxf3	76	Rb8	Ka1
37	Rcl	Rxh3	77	Ra8	a2
38	Kg2	Ra3	78	Ra7	Rh6
39	Re2	Ke6	79	Rb7	Rc6
40	Re2	h5	80	Kd2	Rc8

Kd1

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U140 TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Shaurya Singh	1/2	5
BLACK	Michael Schwartz	1/2	

1	e4	e5	41	Rb2	Kxe5
2	Nf3	Nc6	42	Rxb5	Kd4
3	Bb5	a6	43	Rxh5	Rxa2
4	Ba4	Bc5	44	Rh4+	Kc3
5	c3	Nge7	45	Rh3+	kb2
6	O-O	Ng6	46	Rh8	Ra3
7	d4	Ba7	47	Ra8	Ra1+
8	Be3	O-O	48	Kf2	a3
9	Re1	b5	49	Ke2	Rcl
10	Bc2	d6	50	Rb8+	Kc3
11	h3	f5	51	Rc8+	kb2
12	exf5	Bxf5	52	Rb8+	Ka1
13	Bb3+	d5	53	Kd2	Rb1
14	dxe5	Nce7	54	Ra8	Rb3
15	Bxa7	Rxa7	55	Kc2	Rh3
16	Qd4	c5	56	Ra7	Rh2+
17	Qxc5	Rc7	57	Kc1	Ka2
18	Qe3	Bxh3	58	Ra8	Rh7
19	gxh3	Nf5	59	Kc2	Rc7+
20	Qg5	Nh4	60	Kd2	Rc6
21	Bxa5+	Qxd5	61	Rb8	Rh6
22	Nxh4	Nf4	62	Ke2	Rh2+
23	Qg3	Nel1	63	Kc1	Rb2
24	Rxe2	Qd1+	64	Ra8	Rb4
25	kg2	Qxe2	65	Kc2	Rc4+
26	Na3	Qxb2	66	Kd3	Rcl
27	Rd1	Rxc3	67	Kd2	Rc7
28	Qg4	Qxf2	68	Rb8	Ka1
29	Kh1	Rxg3	69	Rb6	Rh7
30	Rg1	g6	70	Kc2	Rh2+
31	Nxg6	Qf3+	71	Kc1	Ka2
32	Qxf3	Rxf3	72	Rb8	Rb2
33	Nh4+	Kf7	73	Ra8	Rh2
34	Nxf3	Rxf3	74	Rb8	Ka1
35	Rcl	Rxh3	75	Ra8	a2
36	Kg2	Ra3	76	Ra7	Rh6
37	Rc2	Ke6	77	Rb7	Rc6
38	Re2	h5	78	Kd2	Rc8
39	Kh2	a5	79	Kd1	—
40	kg1	a4	80	—	—

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tshire Kalimashe	0	5
BLACK	Chase Salimu	1	

1	e4	c5	41	gxfl4	c2
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bb5	q6	43		
4	Bxc6	dxcb	44		Chase
5	d3	Qc7	45		
6	h3	Bg1	46		
7	Nc3	es	47		
8	Be3	b6	48		
9	Qd2	h6	49		
10	O-O	Ne7	50		
11	Nh2	qs	51		
12	Ne2	Jfs	52		
13	exf5	Bxf5	53		
14	Ng3	O-O-O	54		
15	Nxf5	Nxf5	55		
16	Qe2	Qf7	56		
17	Qf3	Qe6	57		
18	cl4	Nxe3	58		
19	Qxe3	el4	59		
20	Qxe4	Qxe4	60		
21	dxel4	Rd2	61		
22	os	bs	62		
23	Nf3	Rae1xc2	63		
24	Rae1	Rxc1	64		
25	Rxc1	c4	65		
26	Rc2	Re8	66		
27	Nd2	Bxb2	67		
28	Nxc4	bxc4	68		
29	Rxb2	Rxe4	69		
30	Rc2	kb7	70		
31	f3	Rd4	71		
32	Kf2	Ka6	72		
33	Ke3	c5	73		
34	Ra2	c3	74		
35	Rc2	Rcl4	75		
36	Kd3	kb5	76		
37	Rcl4	Rd4+	77		
38	Ke3	Kcl4	78		
39	q3	kb3	79		
40	fl4	gxfl4+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tshireletso Kalima	0	
BLACK	Chase Salimu	1	

1	e4	c5	41	gxfl4	c2
2	Nf3	Nc6	42		
3	b6	q6	43		
4	bxc6	dxcb	44		Chase
5	d3	Qc7	45		
6	h3	by7	46		
7	Nc3	es	47		
8	Be3	b6	48		
9	Qd2	h6	49		
10	O-O	Ne7	50		
11	Nh2	qs	51		
12	Ne2	Jfs	52		
13	exf5	Bxf5	53		
14	Ng3	O-O-O	54		
15	Nxf5	Nxf5	55		
16	Qe2	Qf7	56		
17	Qf3	Qe6	57		
18	cl4	Nxe3	58		
19	Qxe3	el4	59		
20	Qxe4	Qxe4	60		
21	dxel4	Rd2	61		
22	os	bs	62		
23	Nf3	Rae1xc2	63		
24	Rae1	Rxc1	64		
25	Rxc1	c4	65		
26	Rc2	Re8	66		
27	Nd2	Bxb2	67		
28	Nxc4	bxc4	68		
29	Rxb2	Rxe4	69		
30	Rc2	kb7	70		
31	f3	Rd4	71		
32	Kf2	Ka6	72		
33	Ke3	c5	73		
34	Ra2	c3	74		
35	Rc2	Rcl4	75		
36	Kd3	kb5	76		
37	Rcl4	Rd4+	77		
38	Ke3	Kcl4	78		
39	q3	kb3	79		
40	fl4	gxfl4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u14/open TABLE NR: 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bowie	$\frac{1}{2}$	5
BLACK	Michael	$\frac{1}{2}$	

1	d4	d5	41		
2	c6	c6	42		
3	h3	e5	43		
4	pxd5	pxd5	44		
5	e3	e4	45		
6	ng2	nt6	46		
7	nt4	be6	47		
8	qb3	qd7	48		
9	be2	be7	49		
10	0-0	0-0	50		
11	f3	pxp	51		
12	bx6	rd8	52		
13	bd2	nc6	53		
14	re1	na5	54		
15	qc2	rac8	55		
16	nd3	nc4	56		
17	rad1	dc7	57		
18	bc1	rxq3	58		
19	qb3	nc6	59		
20	re4	pxp	60		
21	nx6	pxn	61		
22	pxp	nt6	62		
23	rxn	nt6	63		
24	pt4	qbb	64		
25	dx4	rxq4	65		
26	nt6	rc2	66		
27	b3	nd5	67		
28	ard	accepted	68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u14 TABLE NR: 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bowie	$\frac{1}{2}$	5
BLACK	Michael	$\frac{1}{2}$	

1	d4	d5	41		
2	c4	c6	42		
3	nc3	e5	43		
4	cd5	cd5	44		
5	e3	e4	45		
6	nt6	nt6	46		
7	ng2	nt6	47		
8	nt4	be6	48		
9	qb3	qd7	49		
10	be2	be7	50		
11	0-0	0-0	51		
12	f3	ef3	52		
13	bf3	rd8	53		
14	bd2	nc6	54		
15	re1	na5	55		
16	rc2	rc8	56		
17	q3	nc4	57		
18	rad1	dc7	58		
19	bc1	rxq3	59		
20	qb3	nc4	60		
21	q4	de4	61		
22	nx6	fx6	62		
23	bx4	nxq4	63		
24	rxn	bf6	64		
25	bf4	qbb	65		
26	qbb	nxbb	66		
27	nb5	rc2	67		
28	b3	na5	68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 0114 TABLE NR: 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matthew S	1	5
BLACK	Jared C	0	

1	e4	Nf6	41	Nd8	b5
2	Nc3	d5	42	e6	bxc4
3	exd5	Nxd5	43	bxc4	bxc4
4	b4	e6	44	d4	Nb3
5	Nf3	b5	45	Qg5	Kh5
6	O-O	Nb6	46	d6	Qg1
7	Be2	Nc6	47	Qg1	Kh5
8	Ne4	Be1	48	Nxc4	bxc4
9	b3	O-O	49	exd4	a4
10	bxc3	Nd5	50	d6	Rd1
11	c4	Nf6	51		
12	Ng3	bab	52		
13	d4	Res	53		
14	Re1	Ne7	54		
15	bd3	Ng6	55		
16	bxc4	Nxc6	56		
17	Qc2	C6	57		
18	Ne5	Nd7	58		
19	Kud	Qe7	59		
20	d5	bxc5	60		
21	bxc5	Nxc5	61		
22	Rxc5	Qf6	62		
23	Ree1	bxc7	63		
24	d6	C5	64		
25	Qe2	b6	65		
26	Qe1	Qxc8	66		
27	Qe1	Qxc8	67		
28	Qe5	Qxc5	68		
29	Axc5	d5	69		
30	a4	bxc7	70		
31	Ne4	Rxc7	71		
32	h3	Nxc8	72		
33	Ng2	Qxc8	73		
34	Rd4	Rxc8	74		
35	Rc3	Rxc8	75		
36	Rc3	Rxc8	76		
37	Rc3	Rxc8	77		
38	Rc3	bxc8	78		
39	Rc3	bxc8	79		
40	Ne6	bxc8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 0114 TABLE NR: 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matthew Shapiro	1	5
BLACK	Jared Chipang	0	

1	e4	Nf6	41	Nxc4	Kf7
2	Nc3	d5	42	Nxc4	b5
3	exd5	Nxd5	43	e6	bxc4
4	Bc4	e6	44	bxc4	bxc4
5	Nf3	Bc5	45	Nb7	Qg7
6	O-O	Nb6	46	d7	Kh8
7	Be2	Nc6	47	Qd7	Qg7
8	Ne4	Be7	48	Qd7	Kh8
9	b3	O-O	49	Nxc5	Bd7
10	Bb2	Nd5	50	exd7	a4
11	c4	Nf6	51	Rd8	
12	Ng3	Bd6	52		
13	d4	Ke8	53		
14	Re1	Ne7	54		
15	Bd3	Ng6	55		
16	Bxc4	Nxc6	56		
17	Qc2	C6	57		
18	Ne5	Nd7	58		
19	Rcd1	Qe7	59		
20	d5	Bxc5	60		
21	Bxc5	Nxc5	61		
22	Rxc5	Otc6	62		
23	Re1	Bd7	63		
24	d6	C5	64		
25	Qe2	b6	65		
26	Qe1	Qxc8	66		
27	Qe1	Qxc8	67		
28	Qe5	Qxc5	68		
29	fxe5	Q5	69		
30	d4	Bd7	70		
31	Ne4	Qa7	71		
32	h3	Rtc8	72		
33	Ng5	Res	73		
34	Rf1	Rtc8	74		
35	Rd1	Rtc8	75		
36	Rd1	Rtc8	76		
37	Rd1	Rtc8	77		
38	Rtc8	Rtc8	78		
39	Rtc8	Rtc8	79		
40	Rtc8	Rtc8	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14/0 TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ndumiso Ngidi	0	5
BLACK	Ettienne van	1	

1	d4	Nf6	41	Bc3	b6
2	Bf4	d5	42	b3	b5
3	e3	Bf5	43	Bb4+	Kc6
4	Nf3	e6	44	Bc3	Kc5
5	Bd3	Bxb	45	Be5	Bc1
6	Qxb	c6	46	Bc3	Bf4
7	C3	Bb6	47	Be5	Bd2
8	Bg3	Qc7	48	Bb2	b4
9	Ne3	Nb7	49	Bd4+	Kd6
10	f4	Ne4	50	Bb6	Bf4
11	Nd2	Na	51	Kd4	Best
12	Qxd	Nf6	52	Kc4	Bc3
13	Nxe2	0-0-0	53	Be3	f6
14	Nd3	b6	54	Bd4	Bxb
15	0-0-0	Qa5	55	Kxb	Kc6
16	icb1	Qb5	56	Kc4	Kc5
17	Nc1	Qb6	57	Kd3	Kd5
18	Nb3	Ne4	58	Ke3	Ke5
19	Be1	Kb8	59	Kf3	Kd4
20	C4	Qa6	60	Kf2	Kc4
21	Lc1	d5xc4	61	Lg3	Ke3
22	Qxc4	QxQ	62	Kp2	Kf4
23	RxG	Rc8	63	Kf2	Lxg4
24	Nd2	NxN	64	Ke3	Lxf5
25	BxN	C5	65	Kd4	g4
26	d4xc5	Rxc5	66	Kc5	g3
27	Rxc5	BR	67	Kxb4	
28	e4	Rd8	68		
29	BC3	g6	69		
30	Kc2	KC7	70		
31	Rf1	Bd6	71		
32	h3	h5	72		
33	f5	e6f5	73		
34	e4xf5	Res	74		
35	Kd3	g5	75		
36	g4	f5xg4	76		
37	x3x4	Bf4	77		
38	xe1	RxR	78		
39	BxR	Kd6	79		
40	Ke4	g6	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14/0 TABLE NR. 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ndumiso Ngidi	0	5
BLACK	Ettienne van	1	

1	d4	Nf6	41	Bc3	b6
2	Bf4	d5	42	b3	b5
3	e3	Bf5	43	Bb4+	Kc6
4	Nf3	e6	44	Bc3	Kc5
5	Bd3	Bxd3	45	Be5	Bc1
6	Qxd3	c6	46	Bc3	Bf4
7	C3	Bd6	47	Be5	Bd2
8	Bg3	Qc7	48	Bb2	b4
9	Ne5	Nb7	49	Bd4+	Bb6 K16
10	f4	Ne4	50	Bb6	Bf4
11	Nd2	Nxd2	51	Kd4	Bc5+
12	Qxd2	Nf6	52	Kc4	Bc3
13	Qe2	0-0-0	53	Be3	f6
14	Nd3	b6	54	Bd4	Bxd4
15	0-0-0	Qa5	55	Kxd4	Kc6
16	Kp1	Qb5	56	Ke4	Kc5
17	QNa	Qb6	57	Kd3	Kd5
18	Nb3	Ne4	58	Ke3	Ke5
19	Bc1	Kb8	59	Kf3	Kd4
20	C4	Qa6	60	Kf2	Ke4
21	Rc1	dx c4	61	Lg3	Ke3
22	Qxc4	Qxc4	62	Kp2	Kf4
23	Rxc4	Rc8	63	Kf2	Lxg4
24	Nd2	Nxd2	64	Ke3	Lxf5
25	Bxd2	C5	65	Kd4	g4
26	dx c5	Rxc5	66	Kc5	g3
27	Rxc5	Bxc5	67		
28	e4	Rd8	68		
29	BC3	g6	69		
30	Kc2	KC7	70		
31	Rf1	Bd6	71		
32	h3	h5	72		
33	f5	e6f5	73		
34	e4xf5	Res	74		
35	Kd3	g5	75		
36	g4	f5xg4	76		
37	hxg4	Bf4	77		
38	xe1	Rxe1	78		
39	Bxe1	Kd6	79		
40	Ke4	g6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR: 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ogana Temu	0	5
BLACK	Kruger Tobias	1	

1	e4	e5	41	Bd4	Rc8
2	Nf3	Nc6	42	Kh2	Qxd4
3	d4	exd4	43	exd4	Rd1
4	Nxd4	Nf6	44	d6	Rd2
5	Nc3	Bb4	45	d6	Rd2
6	Nxc6	bxc6	46	d7	Qb5
7	B33	O-O	47	Kg1	Rd7
8	O-O	Rc8	48	Rc7	
9	Re1	d6	49		
10	h3	h6	50	Ogana	Tobias
11	Q3	Bc5	51		
12	Nd4	Bd4	52		
13	c3	Bb6	53		
14	Nxb6	cxb6	54		
15	Qf3	Bh7	55		
16	Bf4	Qe7	56		
17	Raod1	Rok	57		
18	Bc2	Qb6	58		
19	Qd3	Nh5	59		
20	Bh2	f5	60		
21	e5	Rc8	61		
22	Qf3	Qf7	62		
23	exd6	Bc6	63		
24	Kh1	c5	64		
25	d7	Bxd7	65		
26		Rxb7	66		
27	Rxd7	Rxd7	67		
28	Qxh5	Rel4	68		
29	Ba1	Rc5	69		
30	Qf3	L4	70		
31	Qf4	Qe6	71		
32	f3	Q5	72		
33	Qd4	Re2	73		
34	Qd8x	Kf7	74		
35	Qd1	Rel	75		
36	Qd8	Kp6	76		
37	Qf8	Rel	77		
38	Bd4	Rel	78		
39	Qh8	Qe3	79		
40	Qd4	Rxg14	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR: 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Temu Ogana	0	5
BLACK	Tobias Kruger	1	

1	e4	e5	41	Kh2	Qxd4
2	Nf3	Nc6	42	exd4	Rd1
3	d4	exd4	43	d5	Rxb2
4	Nxd4	Nf6	44	d6	Rd2
5	Nc3	Bb4	45	d7	Qb5
6	Nxc6	Bxc6	46	kg1	Rd7
7	Bd3	O-O	47	Bc2	
8	O-O	Rc8	48		
9	Re1	d6	49	Tobias	Ogana
10	h3	h6	50		
11	Q3	Bc5	51		
12	Nd4	Bd4	52		
13	c3	Bb6	53		
14	Nxb6	cxb6	54		
15	Qf3	Bb7	55		
16	Bf4	Qe7	56		
17	Raod1	Rad8	57		
18	Bc2	Qe6	58		
19	Qd3	Nh5	59		
20	Bh2	f5	60		
21	e5	Bc8	61		
22	Qf3	Qf7	62		
23	exd6	Bc6	63		
24	Kh1	c5	64		
25	d7	Bxd7	65		
26	Rxe8	Rxe8	66		
27	Rxd7	Qxd7	67		
28	Qxh5	Rel4	68		
29	Ba1	Rc5	69		
30	Qf3	L4	70		
31	Qf4	Qe6	71		
32	f3	Q5	72		
33	Qd4	Re2	73		
34	Qd8x	Kf7	74		
35	Qd1	Rel	75		
36	Qd8	Kp6	76		
37	Qf8	Rel	77		
38	Bd4	Rel	78		
39	Qh8	Qe3	79		
40	Qd4	Rxg14	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kaleb Deyzel	1	5
BLACK	Hunther	0	

1	du	ds	41		
2	cu	eb	42		
3	Nc3	Nfb	43		
4	cxds	dxcs	44		
5	Bgs	cb	45		
6	ez	hb	46		
7	Bh4	Ben	47		
8	Be3	o-o	48		
9	Qc2	res	49		
10	Ne2	Nd7	50		
11	O-O	as	51		
12	Rad1	bs	52		
13	f3	Nhs	53		
14	Bf2	Bab	54		
15	ex	by	55		
16	Nq4	Bxd3	56		
17	Rxd6	Rcs	57		
18	es	Bgs	58		
19	g3	gb	59		
20	fx	gber	60		
21	gu	Ng7	61		
22	fo	gxfs	62		
23	gxfs	Nxfs	63		
24	Rh3	Nh4	64		
25	eb	fxeb	65		
26	Bxh4	Nfb	66		
27	Qqbr	bhs	67		
28	Bx f6	Bxf6	68		
29	Rxb6#		69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: V140 TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kaleb Deyzel	1	5
BLACK	Rabloff Hunther	0	

1	du	ds	41		
2	cu	eb	42		
3	Nc3	Nfb	43		
4	cxds	dxcs	44		
5	Bgs	cb	45		
6	ez	hb	46		
7	Bh4	Bd3	47		
8	O-O	Qcd	48		
9	Re8	Nc	49		
10	Nged	Nbd7	50		
11	O-O	as	51		
12	Rad1	bs	52		
13	f3	Nhs	53		
14	Bf2	Bab	54		
15	ex	by	55		
16	Nq4	Bxd3	56		
17	Rxd6	Rcs	57		
18	es	Bgs	58		
19	g3	gb	59		
20	Jf4	Be7	60		
21	g4	Nq7	61		
22	fx	gxfs	62		
23	gxfs	Nxfs	63		
24	JRh3	Nh4	64		
25	eb	fxeb	65		
26	Bxh4	Nfb	66		
27	Qqbr	KK	67		
28	Bx f6	Bxf6	68		
29	Rxb6#		69		
30			70		
31	Kaleb		71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR: 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Benjamin Banda	0	(5)
BLACK	Janico Weidman	1	

1	d4	d5	41	b2	Kxd2
2	c4	e6	42	b1=0	Rxb1
3	Nc3	Be7	43	Bxb1	Ke3
4	Nf3	Nf6	44	g6	Bh4
5	Bf4	O-O	45	g5	BF2
6	e3	dxc4	46	Rg1	Be1
7	Bxc4	Q6	47	KP1	Bc3
8	Bb3	Nbd7	48	h5	Bh4
9	O-O	b5	49	h4	BF2
10	Rc1	Bb7	50	Ke7	Be1
11	Nf5	Rc8	51	Bd3	Bd2
12	Nxd7	Qxd7	52	KP1	Be1
13	f3	Rfd8	53	Kg7	BF2
14	Nex	Nd5	54	Be1	Kh5
15	Bxd5	Bxd5	55	Bc3	Kg4
16	Q3	Re4	56	Bxf6	Kxf5
17	Q4	C5	57	Be7	Kg4
18	Re1	Qxd4	58	Kf2	Kh5
19	Qxd4	Qxd4	59	Kc3	g4
20	exd4	Nc3	60	Bd6	g3
21	Rxd4	Be5	61	hrg3	h3
22	Rdd8	axb5	62	Kf2	Kg4
23	axb5	Red1	63	BF4	Bc2
24	F6	Bg3	64	Kg1	BF3
25	Bxc3	Rxd8	65	Kh2	Bg2
26	Rxd8	Rxc3	66	Bc2	Kf3
27	Rd1+	Kc2	67	BF4	e3
28	Rd2+	Kc3	68	Bxe3	Kxe3
29	Rxb2	Re1	69	Kg1	Kf3
30	e5	F4	70	Kg1Kh2	Kg4
31	Re2+	Kf3	71	Kg1	Ba8
32	e4+	Rf1Kf4	72	Kh2	Bb7
33	Rvg2	F5	73		
34	h6	Kf4	74		
35	Bd3	ice3	75	BBBanda	
36	b4	Rc8+	76		
37	Kh7	Ra8	77		
38	Rb2	Rb7	78		
39	b3	Kd4	79		
40	Rd2	Kc3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR: 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Benjamin Banda	0	5
BLACK	Janico Weidman	1	

1	d4	d5	41	Kf5	K2
2	c4	e6	42	Kxk2	b1=Q
3	Nc3	Be7	43	Rxb1-	Bxb1
4	Nf3	Nf6	44	1 e3	
5	Bf4	O-O	45	Bh4	g5
6	e3	dxc4	46	Bf2	1 g7
7	Bxc4	Q6	47	Be1	1 f7
8	Bb3	Nbd7	48	Bc3	n5
9	O-O	b5	49	Bd1	n4
10	Rc1	Bb7	50	Bf2	1 f7
11	Nf5	Rc8	51	Be1	1 f7
12	Nxd7	Qxd7	52	Bd3	Bc2
13	f3	Rfd8	53	1 f7	Be1
14	Nex	Nd5	54	1 g7	Bf2
15	Bxd5	Bxd5	55	Kh6	Be1
16	Q3	Re4	56	Kf4	Bc3
17	Q4	C5	57	Kf4	Bf2
18	Re1	Qxd4	58	Kf4	Be7
19	Qxd4	Qxd4	59	Kf4	1 f7
20	exd4	Nc3	60	1 f2	1 n5
21	Rxd4	Be5	61	Kc3	g4
22	Rdd8	axb5	62	Bc2	g3
23	axb5	Red1	63	nag5	h3
24	F6	Bg3	64	Kf2	1 g7
25	Bxc3	Rxd8	65	Bf4	Bc2
26	Rxd8	Rxc3	66	Kf4	Bc3
27	Rd1+	Kc2	67	Kf2	Bc2
28	Rd2+	Kc3	68	Bf2	Kc3
29	Rxb2	Re1	69	Bf4	e3
30	e5	F4	70	Bc3	1 n5
31	Re2+	Kf3	71	Kf4	1 n5
32	e4+	Rf1Kf4	72	Kf4	Kg1
33	Rvg2	F5	73	Bd3	Kh2
34	h6	Kf4	74	Bf7	
35	Bd3	ice3	75		
36	b4	Rc8+	76	BBBanda	
37	Kh7	Ra8	77		
38	Rb2	Rb7	78		
39	b3	Kd4	79		
40	Rd2	Kc3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Siponelo	0	5
BLACK	Lubanzi Motaula	1	

1	d4	d5	41		
2	c4	e5	42		
3	dxe5	d4	43		
4	Nf3	g3	44		
5	Nge2	Nbd2	45		
6	Nge6	Bg2	46		
7	Nxe5	Nxe5	47		
8	Nxe5	a3	48		
9	Be7	0-0	49		
10	0-0	b4	50		
11	c6	Bb4	51		
12	Bf6	---	52		
13	Rc1	Be6	53		
14	b3	Rb8	54		
15	a4	c5	55		
16	Ba3	Be7	56		
17	Qb3	d3	57		
18	e3	Bg4	58		
19	f3	Bf5	59		
20	h3	Qd3	60		
21	Rd1	Rpd8	61		
22	Bb2	ac7	62		
23	g4	Ng6	63		
24	g4	Bc8	64		
25	Ng3	Qd6	65		
26	f5	Qxg3	66		
27	Qxg6	Bxh3	67		
28	Qxf7	Kxf7	68		
29	Nel	Bg5	69		
30	Rxd3	Rxd3	70		
31	Qxd3	Be3+	71		
32	Kh1	Bxg2	72		
33	Nxg2	2h3H	73		
34		h3	74		
35		h3	75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR.

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Siponelo	0	5
BLACK	Lubanzi M.	1	

1	D4	D5	41		
2	c4	e5	42		
3	dxe5	d4	43		
4	Nf3	g3	44		
5	A	J	45		
6	Nf3	Ncb	46		
7	g3	Nge7	47		
8	Nbd2	Nal	48		
9	Bg2	Nxe5	49		
10	Nxe5	Nxe5	50		
11	a3	Be7	51		
12	0-0	0-0	52		
13	b4	c6	53		
14	Bb2	Bf6	54		
15	Rc1	Be6	55		
16	b5	Rb8	56		
17	a4	c5	57		
18	Ba3	Be7	58		
19	Qb3	d3	59		
20	e3	Bg4	60		
21	f3	Bf5	61		
22	h3	Qa5	62		
23	Rd1	Rd8	63		
24	Bb2	Qc7	64		
25	f4	Ncb	65		
26	e4	Bca	66		
27	Nf3	Qd6	67		
28	f5	Qxg3	68		
29	Cxg6	Bxh3	69		
30	Sxf7	Kxf7	70		
31	Nel	Bg5	71		
32	Rxd3	Rxd3	72		
33	Qxd3	Be3+	73		
34	Kh1	Bxg2	74		
35	Nxg2	Qh3	75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/14 TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Blessing Tshethe	0	5
BLACK	Kamogelo Maruma	1	

1	e4	c6	41	Kxg4	Kxb4
2	d4	d5	42	Kd3	Kb3
3	exd5	c4	43	Kd2	Kb2
4	Nd3	Nc6	44	g4	b4
5	Nc3	Nb6	45	g3	Kc2
6	Bc2	Bf5	46	g4	b3
7	Bf4	c6	47	h5	cxh5
8	g3	e6	48	gxh5	Rf7
9	O-O	Bd6	49	h6	gxh6
10	Bc3	c5	50	axb6	c1=Q
11	Nb4	Bg6	51	Kc3	Kxg4
12	Nxg6	Rxg6	52	Kxg4	Kxg4
13	Re1	Rxg3	53	Ke4	Qg5
14	f3	Qb	54	Kc3	b6
15	Nb4	Qx4+	55	Kc2	b4
16	Rx4	Nx4	56	Kc1	Qd4
17	Bd3	Rac8	57	Kxg4	Kxg4
18	b4	Nf7	58	Kf7	Spig
19	Rac1	c5	59	Ke1	h2
20	C3	Rxb3	60	Kd1	h1=R#
21	Rb1	Nd2	61		
22	Rd1	Nb3	62		
23	Rb1	b5	63		
24	Nb2	Rc3	64		
25	Bf1	Nf4	65		
26	g4	Rf6	66		
27	axb5	axb5	67		
28	Nd3	e4	68		
29	Nf4	Nb6	69		
30	Rcd1	Nc2	70		
31	Nb5	Nxd5	71		
32	Rxd5	Nc3	72		
33	Rd1	Rc1	73		
34	Rxc1	Rxc1	74		
35	Rc1	Rx4	75		
36	Rc1	Nc1	76		
37	Kxg4	Kf7	77		
38	Kxg4	Kc6	78		
39	Kxg4	Kd6	79		
40	b4	Kf4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/14 TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Blessing Tshethe	0	5
BLACK	Kamogelo Maruma	1	

1	e4	c6	41	Kxg4	Kxb4
2	d4	d5	42	Kd3	Kb3
3	exd5	c4	43	Kd2	Kb2
4	Nd3	Nc6	44	g4	b4
5	Nc3	Nb6	45	g3	Kc2
6	Bc2	Bf5	46	g4	b3
7	Bf4	c6	47	h5	cxh5
8	g3	e6	48	gxh5	Rf7
9	O-O	Bd6	49	h6	gxh6
10	Bc3	c5	50	axb6	c1=Q
11	Nb4	Bg6	51	Kc3	Kxg4
12	Nxg6	Rxg6	52	Kxg4	Kxg4
13	Re1	Rxg3	53	Ke4	Qg5
14	f3	Qb	54	Kc3	b6
15	Nb4	Qx4+	55	Kc2	b4
16	Rx4	Nx4	56	Kc1	Qd4
17	Bd3	Rac8	57	Kxg4	Kxg4
18	b4	Nf7	58	Kf7	Spig
19	Rac1	c5	59	Ke1	h2
20	C3	Rxb3	60	Kd1	h1=R#
21	Rb1	Nd2	61		
22	Rd1	Nb3	62		
23	Rb1	b5	63		
24	Nb2	Rc3	64		
25	Bf1	Nf4	65		
26	g4	Rf6	66		
27	axb5	axb5	67		
28	Nd3	e4	68		
29	Nf4	Nb6	69		
30	Rcd1	Nc2	70		
31	Nb5	Nxd5	71		
32	Rxd5	Nc3	72		
33	Rd1	Rc1	73		
34	Rxc1	Rxc1	74		
35	Rc1	Rx4	75		
36	Rc1	Nc1	76		
37	Kxg4	Kf7	77		
38	Kxg4	Kc6	78		
39	Kxg4	Kd6	79		
40	b4	Kf4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR: 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Anton Bazhko	0	5
BLACK	Aleks Guro	1	

1	d4	d5	41	kds	kes
2	Bf4	Nf6	42	kes	as
3	Nf3	e6	43	kf6	b4
4	e3	c5	44	Cxb4	a4b4
5	c3	Nc6	45	b1xg6	c3
6	Bd3	cx d4	46	f4	Qb2
7	ex d4	Bd6	47		
8	Bd6		48		
9	Bg3	Bxg3	49		
10	hxg3	h6	50		
11	Nbd2	Bd7	51		
12	Nes	Qc7	52		
13	f4	Na5	53		
14	Nf3	Nc4	54		
15	Bxc4	dx c4	55		
16	Nxd7	Qxd7	56		
17	Nes	Qds	57		
18	O-O	O-O	58		
19	Qe2	Rc8	59		
20	Rae1	b5	60		
21	g4	Nd7	61		
22	Nxd7	Qxd7	62		
23	g5	hxg5	63		
24	f4	Qd5	64		
25	Qg4	Qd8	65		
26	Rf3	f5	66		
27	gexf6	Rxf6	67		
28	Rxf6	Qxf6	68		
29	Bxe6	Qxe6	69		
30	Rxe6	kf7	70		
31	Re5	g6	71		
32	hf2	Rd8	72		
33	g4	kfs	73		
34	hf3	Rd6	74		
35	ke4	Ref	75		
36	g5+	ke7	76		
37		ke7	77		
38	d5	Rxe5	78		
39	kxe5	g6	79		
40	d6+	hf7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR: 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Anton Bazhko	0	5
BLACK	Aleks Guro	1	

1	d4	d5	41	lcf6	b4
2	Bf4	Nf6	42	Cxb4	axb4
3	Nf3	e6	43	lfxg6	c3
4	e3	c5	44	lch7	
5	c3	Nc6	45		
6	Bd3	cx d4	46		
7	ex d4	Bd6	47		
8	Bg3	Bxg3	48		
9	hxg3	h6	49		
10	Nbd2	Bd7	50		
11	Nes	Qc7	51		
12	f4	Na5	52		
13	Nf3	Nc4	53		
14	Bxc4	dx c4	54		
15	Nxd7	Qxd7	55		
16	Nes	Qd5	56		
17	O-O	O-O	57		
18	Qe2	Rac8	58		
19	Rae1	b5	59		
20	g4	Nd7	60		
21	Nxd7	Qxd7	61		
22	g5	hxg5	62		
23	fxg5	Qd5	63		
24	Qg4	Qd8	64		
25	Rf3	f5	65		
26	gxf6	Rxf6	66		
27	Rxf6	Qxf6	67		
28	Qxe6	Qxe6	68		
29	Rxe6	lcf7	69		
30	Re5	ab	70		
31	lcf2	Rdb	71		
32	g4	lf6	72		
33	lcf3	Rd6	73		
34	ke4	Ref	74		
35	g5+	lce7	75		
36	d5	Rxe5	76		
37	kxe5	g6	77		
38	ab+	lcf7	78		
39	lca d5	lce8	79		
40	lce6	a5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/14 Open TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Gabriel Froom	1	5
BLACK	Pedro Stuurman	0	

illegal move! Rab c50

1	d4	e6	41	Be2	Bg4
2	Nf3	f5	42	f3	Bxf3
3	e3	Nf6	43	Bxf3	Nd7
4	c4	d5	44	Rxc6	Nxc6
5	b3	c6	45	Bd5+	Rf7
6	a3	Bd6	46	Rxa4	Nf6
7	c5	Bc7	47	Bd2	Rc7
8	Bb2	0-0	48	Rb6	Kf7
9	g3	Bd7	49	Bb2	Kf7
10	Bg2	Be8	50	d5	Nd7
11	b4	Nb7	51	c6	g4
12	Nc3	e5	52	d6	Rxb7
13	0-0	Bh5	53	Bd5+	Kc8
14	Qc2	e4	54	d6xc7	cxg7
15	Nd2	Qb6	55	Kxd7	Rxb8
16	ax	g5	56	Kd6	
17	b5	f4	57	Bb3	Kc7
18	Rfb1	f3	58	Bc4	Kf6
19	Bh1	Qc6	59	Rb6+	Kc5
20	Qb3	Rf7	60	Ba6	Kc4
21	a5	Nf8	61	Bxc7	Kxc3
22	b6	Bb8	62	Rb6	Kf3
23	Bc1	d6	63	Rxb6	Kc2
24	Qc2	Bg6	64	Rc6+	Kd2
25	Qd1	Qh3	65	a6	Kc3
26	Qf1	Bf5	66	a7	Kd4
27	Na2	b5	67	a8=R	Kc5
28	Nb4	Ng6	68	Rd6	Kb5
29	Ra2	h4	69	Rb8	Kc5
30	Rb2	Nh5	70	Rf6	Kd4
31	Qxh3	Bxh3	71	Rc2	Kc5
32	Nf1	Nf6	72	Rb2	Kb4
33	Nd2	Ng4	73	Rf4+	Kxb3
34	Nxc6	b7xc6	74	Qe3	Kc2
35	b7	Ra7	75	Rf2	Kd1
36	Rb6	Ne7	76	Kf1	Kc1
37	Rb6	h4xg3	77	Rc1#	
38	h2xg3	Rh7	78		
39	Nxf3	e4xf3	79		
40	Bxf3	Nf6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/14 Open TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Gabriel Froom	1	5
BLACK	Pedro Stuurman	0	

1	d4	e6	41	Be2	Bg4
2	Nf3	f5	42	exf3	Bxf3
3	f3	Nf6	43	Bxf3	Nd7
4	c4	d5	44	SRxc6	Nxc6
5	b3	c6	45	Rxc5	Rf7
6	a3	Bd6	46	Bxc6	Nf6
7	c5	Bc7	47	Bg2	Rc7
8	Bb2	0-0	48	URb6	Kc7
9	g3	Bd7	49	Bb2	Kf7
10	UBg2	Be8	50	ds	Nd7
11	b4	Nb7	51	c6	g4
12	Nc3	e5	52	d6	URxb7
13	0-0	Bh5	53	Bd5+	Kc8
14	Qc2	e4	54	dxg7	Rxc7
15	Nd2	Qb6	55	cxg7	Kxd7
16	ax	g5	56	Rxb8	Kd6
17	b5	f4	57	Rb3	Kc7
18	Rb1	f3	58	Ra3	Kf6
19	Bh1	Qc8	59	Rb6	Kc5
20	Qb3	Rf8	60	Kc4	Bxc7
21	a5	Nf8	61	Bxc7	Kxc3
22	b6	Bb8	62	Rd6	Kf3
23	Bc1	d6	63	Rxg6	Kc2
24	Qc2	Bg6	64	Rc6+	Kd2
25	Qd1	Qh3	65	a6	Kc3
26	Qf1	Bf5	66	a7	Kd4
27	Na2	b5	67	a8=BR	Kc5
28	Nb4	Ng6	68	Rd6	Kb5
29	Ra2	h4	69	Rb8+	Kc5
30	Rb2	Nh5	70	Rf6	Kd4
31	Qxh3	Bxh3	71	Rc8	Kc5
32	Nf1	Nf6	72	Rc2	Kb4
33	Nd2	Ng4	73	Rf4+	Kxb3
34	Nxc6	b7xc6	74	Rc3+	Kc2
35	b7	Ra7	75	Rf4	Kd1
36	Rb6	Ne7	76	Kf1	Kc1
37	Rb2	h4xg3	77	Rc1#	
38	h2xg3	Rh7	78		
39	Nxf3	e4xf3	79		
40	Bxf3	Nf6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 OPEN TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Viraak Dharampall	1	5
BLACK	Bothe Johannes	0	

1	d4	ds	41	ue2	ka7
2	nc3	nf6	42	ueb3	uebl
3	bf4	bd7	43	ueb4	uec7
4	e3	el	44	ueb5	gs
5	g4	bd7	45	huxgs	ja3
6	gs	nh5	46	gb	esxd4
7	Qxhs	hb	47	ec3xd4	ueb8
8	gsxhb	gb	48	iecb	ieq7
9	Qes	hfb	49	g7	ueb8
10	Qxc7	Qxc7	50	g8-e	ka7
11	bxr7	rxhb	51	Uc8H	
12	nf3	gab	52		
13	bf4	rh8	53		
14	a3	rc8	54		
15	bxab	b7xab	55		
16	b7es	Arus	56		
17	Arus	Arus	57		
18	Qrd7	Arus	58		
19	Arus	Arus	59		
20	Arus	Arus	60		
21	as b4	as as	61		
22	asxb4	asxb4	62		
23	asxb4	asxb4	63		
24	rab+	reb	64		
25	ra5	rb6	65		
26	0-0	rc6	66		
27	rfa1	re7	67		
28	b5	re7	68		
29	rab+	ue7	69		
30	rxat+	rxat	70		
31	rxat+	ueb	71		
32	bb	re8	72		
33	b7	ue7	73		
34	re8	re8	74		
35	rxh8	uexb8	75		
36	f4	ue7	76		
37	h4	f5	77		
38	ue2	ueb8	78		
39	ue2	ue7	79		
40	ue2	ueb8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Viraak Dharampall	1	5
BLACK	Chris Botha	0	

1	d4	ds	41	ue2	ka7
2	nc3	nf6	42	ueb3	uebl
3	bf4	bd7	43	ueb4	uec7
4	e3	el	44	ueb5	gs
5	g4	bd7	45	huxgs	ja3
6	gs	nh5	46	gb	esxd4
7	Qxhs	hb	47	ec3xd4	ueb8
8	gsxhb	gb	48	iecb	ieq7
9	Qes	hfb	49	g7	ueb8
10	Qxc7	Qxc7	50	g8-e	ka7
11	bxr7	rxhb	51	Uc8H	
12	nf3	gab	52		
13	bf4	rh8	53		
14	a3	rc8	54		
15	bxab	b7xab	55		
16	b7es	Arus	56		
17	Arus	Arus	57		
18	Qrd7	Arus	58		
19	Arus	Arus	59		
20	Arus	Arus	60		
21	b4	as	61		
22	c3	asxb4	62		
23	asxb4	asxb4	63		
24	asxb4	asxb4	64		
25	asxb4	asxb4	65		
26	0-0	rc6	66		
27	rfa1	re7	67		
28	b5	re7	68		
29	Arus	Arus	69		
30	Arus	Arus	70		
31	bxat+	bxat	71		
32	bxat+	ueb	72		
33	b6	re8	73		
34	b7	ue7	74		
35	as	as	75		
36	asxb8	asxb8	76		
37	f4	ue7	77		
38	h4	f5	78		
39	ue2	ueb8	79		
40	ue2	ue7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U140 TABLE NR: 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Spiro Claingos	0	5
BLACK	Henrioux Strydom	1	

1	d4	d5	41	Rb8+	Kf7
2	c4	e5	42	Rc8	Bxc5
3	dxe5	d4	43	Rxc6	Bb6
4	Nf3	Nc6	44	Rc8	Re7
5	a3	Ng7	45	Rc6	Rc7
6	h3	Ng6	46	Rd6	Rc1+
7	e3	dxe3	47	Ke2	Rc1+
8	Qxd8	Nxd8	48	Kf3	Ke7
9	Bxe3	Nc6	49	Rd3	Ba5
10	Nd2	Ngxe5	50	Re3+	Kd6
11	Be2	g6	51	Re5	Rc7
12	Nxe5	Nxe5	52	Re5	Bb6
13	Bd4	Bg7	53	Re1	a5
14	O-O	O-O	54	Rd1	Kc6
15	Bc3	Re8	55	Rd1	Kb5
16	Rae1	Bf5	56	Rb1+	Kab
17	g4	Bd3	57	Ru1	Rc4
18	Bxe5	Bxe2	58	Rh1	d4
19	Rxe2	Rxe2	59	Rxb7	d3
20	Rxe5	Bxe5	60	Rh1	a2
21	b3	Nd5	61	Rg1	Rc2
22	Ne4	Rd3	62	Rd1	Ka5
23	Ab1	Rxb3	63	Nh4	Rb2
24	Kg2	Rd3	64	Ru1	Bd4
25	Jt3	bl	65	Rxg2	Rxe2
26	Nf2	Rd2	66	Rxe2	Rb2
27	Kf1	Kf8	67	Kg3	Be3
28	Ke1	Rd2	68	Nh4	Rxf4
29	Nd3	Bc3+	69	g6	Rg4+
30	Kf1	Rxd3	70	Kh3	Bf2
31	Nc1	Rd5	71	Nxf5	Rxg6
32	Ne2	Bg7	72	Kh2	Kb5
33	Nf4	Cb	73	Kh3	Kc5
34	b4	Re5	74	Kh2	Rd5
35	Rb3	Bh6	75	Ne7	Kd4
36	Ng2	f5	76	Ncb4	Ke3
37	g5	Bg7	77	Kh1	Kf3
38	f4	Re4	78	Nd4+	Bxd4
39	i5	bxc5	79	Kh2	Rh5#
40	Bxc5	Bd4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR: 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Spiro Claingos	0	5
BLACK	Henrioux Strydom	1	

1	d4	d5	41	Rb8+	Kf7
2	c4	e5	42	Rc8	Bxc5
3	dxe5	d4	43	Rxc5	Bb6
4	Nf3	Nc6	44	Rc8	Re7
5	a3	Ng7	45	Rc6	Rc7
6	h3	Ng6	46	Rd6	Rc1+
7	e3	dxe3	47	Ke2	Rc1+
8	Qxd8	Nxd8	48	Kf3	Ke7
9	Bxe3	Nc6	49	Rd3	Ba5
10	Nd2	Ngxe5	50	Re3+	Kd6
11	Be2	g6	51	Re5	Rc7
12	Nxe5	Nxe5	52	Re5	Bb6
13	Bd4	Bg7	53	Re1	a5
14	O-O	O-O	54	Rd1	Kc6
15	Bc3	Re8	55	Ru1	Kb5
16	Rae1	Bf5	56	Rb1+	Kab
17	g4	Bd3	57	Ru1	Rc4
18	Bxe5	Bxe2	58	Rh1	d4
19	Rxe2	Rxe2	59	Rxb7	d3
20	Rxe5	Bxe5	60	Rh1	a2
21	b3	Nd5	61	Ru1	Rc2
22	Ne4	Rd3	62	Ru1	Ka5
23	Rb1	Rxb3	63	Nh4	Rb2
24	Kg2	Rd3	64	Ru1	Bd4
25	f3	bb	65	Rxg2	Rxe2
26	Nf2	Rd2	66	Nh6	Rf2+
27	Kf1	Kf8	67	Kg3	Be3
28	Ke1	Rd2	68	Nh4	Rxf4
29	Nd3	Bc3+	69	g6	Rg4+
30	Kf1	Rxd3	70	Kh3	Bf2
31	Nc1	Rd5	71	Nxf5	Rxg6
32	Ne2	Bg7	72	Kh2	Kb5
33	Nf4	Cb	73	Kh3	Kc5
34	b4	Re5	74	Kh2	Rd5
35	Rb3	Bh6	75	Ne7	Kd4
36	Ng2	f5	76	Ncb4	Ke3
37	g5	Bg7	77	Kh1	Kf3
38	f4	Re4	78	Nd4+	Bxd4
39	c5	bxc5	79	Kh2	Rh5#
40	bxc5	Bd4	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U16 Open TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Ulrich Schmidt</u>	<u>0</u>	<u>5</u>
BLACK	<u>Abhay Jugree</u>	<u>1</u>	

1	<u>d4</u>	<u>Nf6</u>	<u>41</u>		
2	<u>c4</u>	<u>e6</u>	<u>42</u>		
3	<u>c3</u>	<u>Bb4+</u>	<u>43</u>		
4	<u>Nc3</u>	<u>0-0</u>	<u>44</u>		
5	<u>Nf3</u>	<u>Bd2 d5</u>	<u>45</u>		
6	<u>cs Bd2</u>	<u>cs</u>	<u>46</u>		
7	<u>a3</u>	<u>Bxc3</u>	<u>47</u>		
8	<u>Bxb3</u>	<u>b6</u>	<u>48</u>		
9	<u>b3</u>	<u>Nc6</u>	<u>49</u>		
10	<u>a4</u>	<u>as</u>	<u>50</u>		
11	<u>Bd3</u>	<u>Bb7</u>	<u>51</u>		
12	<u>0-0</u>	<u>Nd7</u>	<u>52</u>		
13	<u>Qc2</u>	<u>fs</u>	<u>53</u>		
14	<u>Re1</u>	<u>Nb4</u>	<u>54</u>		
15	<u>Bxb4</u>	<u>axb4</u>	<u>55</u>		
16	<u>Rd1</u>	<u>Qf6</u>	<u>56</u>		
17	<u>Qb2</u>	<u>Qg6</u>	<u>57</u>		
18	<u>g3</u>	<u>Qh6</u>	<u>58</u>		
19	<u>Bf1</u>	<u>dxcl</u>	<u>59</u>		
20	<u>dxcs</u>	<u>Nxc5</u>	<u>60</u>		
21	<u>Nes</u>	<u>c3</u>	<u>61</u>		
22	<u>Qc2</u>	<u>Be4</u>	<u>62</u>		
23	<u>nd3</u>	<u>Nxd3</u>	<u>63</u>		
24	<u>Bxd3</u>	<u>Bc6</u>	<u>64</u>		
25	<u>h4</u>	<u>Qf6</u>	<u>65</u>		
26	<u>Bc4</u>	<u>Qcs</u>	<u>66</u>		
27	<u>fx</u>	<u>Qex</u>	<u>67</u>		
28	<u>QxQex</u>	<u>BxQex</u>	<u>68</u>		
29	<u>Bd3</u>	<u>Bxd3</u>	<u>69</u>		
30	<u>Rxb3</u>	<u>Rd8</u>	<u>70</u>		
31	<u>Rxd8</u>	<u>Rxd8</u>	<u>71</u>		
32	<u>Re1</u>	<u>Rd2</u>	<u>72</u>		
33	<u>Kf1</u>	<u>Rb2</u>	<u>73</u>		
34	<u>hs</u>		<u>74</u>		
35			<u>75</u>		
36			<u>76</u>		
37			<u>77</u>		
38			<u>78</u>		
39			<u>79</u>		
40			<u>80</u>		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 open TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<u>Ulrich Schmidt</u>	<u>0</u>	<u>5</u>
BLACK	<u>Abhay Jugree</u>	<u>1</u>	

1	<u>d4</u>	<u>Nf6</u>	<u>41</u>		
2	<u>c4</u>	<u>e6</u>	<u>42</u>		
3	<u>c3</u>	<u>Bb4+</u>	<u>43</u>		
4	<u>Nc3</u>	<u>0-0</u>	<u>44</u>		
5	<u>Nf3</u>	<u>d5</u>	<u>45</u>		
6	<u>Bd2</u>	<u>cs</u>	<u>46</u>		
7	<u>a3</u>	<u>Bxc3</u>	<u>47</u>		
8	<u>Bxc3</u>	<u>b6</u>	<u>48</u>		
9	<u>b3</u>	<u>Nc6</u>	<u>49</u>		
10	<u>a4</u>	<u>as</u>	<u>50</u>		
11	<u>Bd3</u>	<u>Bb7</u>	<u>51</u>		
12	<u>0-0</u>	<u>Nd7</u>	<u>52</u>		
13	<u>Qc2</u>	<u>fs</u>	<u>53</u>		
14	<u>Re1</u>	<u>Nb4</u>	<u>54</u>		
15	<u>Bxb4</u>	<u>axb4</u>	<u>55</u>		
16	<u>Rd1</u>	<u>Qf6</u>	<u>56</u>		
17	<u>Qb2</u>	<u>Qg6</u>	<u>57</u>		
18	<u>g3</u>	<u>Qh6</u>	<u>58</u>		
19	<u>Bf1</u>	<u>dxcl</u>	<u>59</u>		
20	<u>dxcs</u>	<u>Nxc5</u>	<u>60</u>		
21	<u>Nes</u>	<u>c3</u>	<u>61</u>		
22	<u>Qc2</u>	<u>Be4</u>	<u>62</u>		
23	<u>Nd3</u>	<u>Nxd3</u>	<u>63</u>		
24	<u>Bxd3</u>	<u>Bc6</u>	<u>64</u>		
25	<u>h4</u>	<u>Qf6</u>	<u>65</u>		
26	<u>Bc4</u>	<u>Qcs</u>	<u>66</u>		
27	<u>f4</u>	<u>Qex</u>	<u>67</u>		
28	<u>Qxex</u>	<u>Bxex</u>	<u>68</u>		
29	<u>Bd3</u>	<u>Bxd3</u>	<u>69</u>		
30	<u>Rxd3</u>	<u>Rf8</u>	<u>70</u>		
31	<u>Rxd8</u>	<u>Rxd8</u>	<u>71</u>		
32	<u>Rc1</u>	<u>Rd2</u>	<u>72</u>		
33	<u>Kf1</u>	<u>Rb2</u>	<u>73</u>		
34	<u>hs</u>	<u>Rxb3</u>	<u>74</u>		
35	<u>resigned</u>		<u>75</u>		
36			<u>76</u>		
37			<u>77</u>		
38			<u>78</u>		
39			<u>79</u>		
40			<u>80</u>		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ethan M	1	5
BLACK	Adiel C	0	

1	e4	e6	41		
2	d4	d5	42		
3	Bd3	c5	43		
4	dsx	exd5	44		
5	CSA	Bxc5	45		
6	Nf3	Nf6	46		
7	Bg5	Qb6	47		
8	Qe2	Be7	48		
9	C3	Bg4	49		
10	Be3	Bxf3	50		
11	gxf3	Qd6	51		
12	Nd2	Nc6	52		
13	Nb3	Nd7	53		
14	O-O-O	Nc3	54		
15	Be1	Nf6	55		
16	Bc5	Qc6	56		
17	Bxd5	Qc7	57		
18	Bxc7	Qxe7	58		
19	Bne1	Nxd5	59		
20	Bxd5	Ng6	60		
21	Qb5	Nf6	61		
22	Bxe7	Nxe7	62		
23	Qxb7	Be8	63		
24	Bd7	g6	64		
25	Nd7	Qg8	65		
26	Ncb	Bg7	66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14-A TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Adiel C Ethan M	1	5
BLACK	Adiel C Chongro	0	

1	e4	e6	41		
2	d4	d5	42		
3	Bd3	c5	43		
4	exd5	exd5	44		
5	Bxc5	Bxc5	45		
6	Nf3	Nf6	46		
7	Bg5	Qb6	47		
8	Qe2	Be7	48		
9	C3	Bg4	49		
10	Be3	Bxf3	50		
11	gxf3	Qd6	51		
12	Nd2	Nc6	52		
13	Nb3	Nd7	53		
14	O-O-O	Nc3	54		
15	Be1	Nf6	55		
16	Bc5	Qc6	56		
17	Bxd5	Qc7	57		
18	Bxc7	Qxe7	58		
19	Bne1	Nxd5	59		
20	Bxd5	Ng6	60		
21	Qb5	Nf6	61		
22	Bxe7	Nxe7	62		
23	Qxb7	Be8	63		
24	Bd7	g6	64		
25	Nd7	Qg8	65		
26	Ncb	Bg7	66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 1/1/4 TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aryan	0	5
BLACK	Zion Smith	1	

1	d4	Nf6	41	db	Bd5+
2	Bf4	c6	42		
3	Nf3	db	43	d4	Bc5+
4	e3	Nd7	44		
5	Bc4	Nb6	45	Nd4	Brd4
6	Bb3	h6	46	Qd1	Bxd5
7	c3	Bf5	47	Kf5	Bxc4
8	Nd2	ds	48	Pxb3	Qd2+
9	c4	e6	49	Kg1	Qg2+
10	cxd5	exd5	50		
11	Rc1	Be7	51		
12	O-O	O-O	52		
13	Nes	Nc4	53		
14	Nxe4	Bxe4	54		
15	Qg4	g5	55		
16	f3	Bh6	56		
17	Bg3	fb	57		
18	Qe6+	kg7	58		
19	Ng4	Re8	59		
20	Nf2	h5	60		
21	Nd1	h4	61		
22	Be1	fs	62		
23	Rxc6	bxc6	63		
24	cs	Bd6	64		
25	Qxe8	Qxe8	65		
26	cxd5	exd5	66		
27	q4	Nc4	67		
28	Nc3	Nxb2	68		
29	Bxd5	Rb8	69		
30	Nb5	Qd7	70		
31	Bb3	Na3	71		
32	Bc3	Khb	72		
33	Bc4	Nf4	73		
34			74		
35	g3	Ng6	75		
36			76		
37	gxh4	Rd1	77		
38	Nxe3	Kf2	78		
39	Kf2	Nh4	79		
40	Rel	ky4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 1/1/40 TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aryan Mehta	0	5
BLACK	Zion Smith	1	

1	d4	Nf6	41	Bxd4	Bxd5
2	Bf4	c6	42	Be3	Bxc4
3	Nf3	db	43	Bxb8	Qd2+
4	e3	Nbd7	44	Kg1	Qg2+
5	Bc4	Nb6	45		
6	Bb3	h6	46		
7	c3	Bf5	47		
8	Nbd2	ds	48		
9	c4	e6	49		
10	cxd5	exd5	50		
11	Rc1	Be7	51		
12	O-O	O-O	52		
13	Nes	Nc4	53		
14	Nxe4	Bxe4	54		
15	Qg4	g5	55		
16	f3	Bh7	56		
17	Bg3	fb	57		
18	Qe6+	kg7	58		
19	Ng4	Re8	59		
20	Nf2	h5	60		
21	Nd1	h4	61		
22	Be1	fs	62		
23	Rxc6	bxc6	63		
24	e4	Bd6	64		
25	Qxe8	Qxe8	65		
26	exd5	cxd5	66		
27	q4	Nc4	67		
28	Nc3	Nxb2	68		
29	Bxd5	Rb8	69		
30	Nb5	Qd7	70		
31	Bb3	Nd3	71		
32	Bc3	Khb	72		
33	Bc4	Nf4	73		
34	g3	Ng6	74		
35	gxh4	Nh4	75		
36	Rd1	Nxt3+	76		
37	Kf2	Nh4	77		
38	Rel	Bg8	78		
39	ds	Bc5+	79		
40	Nd4	Bxd4+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:.....with Open..... TABLE NR. 18.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maribe	1/2	5
BLACK	Anthony	1/2	5

1	ch	e3	41		
2	d4	xch	42		
3	ab3	nc6	43		
4	hf3	nh	44		
5	gds	hb	45		
6	Bf	Qxf6	46		
7	Bch	B.c5	47		
8	Qce	d6	48		
9	h3	o-o	49		
10	Q d3	nc5	50		
11	xc5	xc5	51		
12	nc5	xc3	52		
13	xc3	xc3	53		
14	Qc2	Qg6	54		
15	Kh2	Qf6	55		
16	nf3	Qh3	56		
17	Kh3	h5	57		
18	Kh2	Q.f4	58		
19	Ke1	h4	59		
20	B.e2	h4	60		
21	Kh1	h4	61		
22	B.d1	h4	62		
23	B.d1	h4	63		
24	Qf1	h4	64		
25	h4	h4	65		
26	h4	h4	66		
27	h4	h4	67		
28	h4	h4	68		
29	g3	xc3	69		
30	h4	xc3	70		
31	h4	xc3	71		
32	h4	xc3	72		
33	h4	xc3	73		
34	h4	xc3	74		
35	h4	xc3	75		
36	h4	xc3	76		
37	h4	xc3	77		
38	h4	xc3	78		
39	h4	xc3	79		
40	h4	xc3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maribe	1/2	5
BLACK	Anthony	1/2	5

1	ch	e3	41		
2	d4	xch	42		
3	ab3	nc6	43		
4	hf3	nh	44		
5	gds	hb	45		
6	Bxf6	Qxf6	46		
7	h-c4	b-c5	47		
8	a-o	d6	48		
9	h3	o-o	49		
10	Q-d3	n-e5	50		
11	hxe5	xe5	51		
12	h-d2	xc3	52		
13	xc3	r-d8	53		
14	Q-c2	Q-g6	54		
15	Kh2	Q-f6	55		
16	h-f3	Bxh3	56		
17	Rxh3	h5	57		
18	Kh2	Q-f4	58		
19	Qg1	r-d6	59		
20	b-e2	r-g6	60		
21	R-h1	h4	61		
22	b-d1	r-d8	62		
23	n-g1	r-d7	63		
24	n-h3	rxc2	64		
25	Rxf4	Xf4	65		
26	Bxc2	r-d6	66		
27	r-d1	f6	67		
28	Rxd6	Bxd6	68		
29	g3	Xg3	69		
30	Xg3	Xg3	70		
31	b-b3	k-f8	71		
32	R-g2		72		
33	Bd1	Qe2	73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open..... TABLE NR. 19.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maxim Kudiyarov	1	5
BLACK	Tertius Jonker	0	

1	e4	e5	41	Rg6	e7
2	Rf3	Rb	42	Ke8	h7
3	Ld5	Re7	43	A7 Rb8	c4
4	Rc3	ab	44	xc4	xc4
5	Lal4	b5	45	a5	c3
6	Lb3	ab	46	Rg6	cl
7	Rg5	Le6	47	Rxe7	h8=D
8	LxLe6	xLe6	48	Kf7	Dh7
9	Rxe6	pd7	49	Kf6	DxRe7
10	Del Rxb8	TxRf8	50	Kf5	Dc6
11	d5	d5	51	Kf6	De6
12	Dh5	g6	52	KQ4	Te4#
13	Dxh7	xex	53		
14	Rxe4	Rd6	54		
15	Lxb6	0-0-0	55		
16	LxTf8	TxLd8	56		
17	0-0-0	De6	57		
18	Dh7	Rf5	58		
19	b3	Dc6	59		
20	Td2	Dd6	60		
21	Te1	Dd5	61		
22	Kb1	Kb8	62		
23	Td1	b4	63		
24	Dh7	Rb5	64		
25	Kd1	Rc3	65		
26	RxRc3	xRc3	66		
27	Qd4	xTd2	67		
28	Kb2	Tf6	68		
29	Dd5	Kd7	69		
30	DxTf6	Dd3	70		
31	Txd2	Rd4	71		
32	DxQd6	c6	72		
33	Dd4	De6	73		
34	f4	Dd6	74		
35	Dxd6	ad5	75		
36	xex	Rc6	76		
37	Te2	Re2	77		
38	ce	Kc6	78		
39	Kc7	b5	79		
40	Kd5	h6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14..... TABLE NR. 19.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maxim	1	5
BLACK	Tertius	0	

1	e4	e5	41	h7	nhg
2	nf3	nc6	42	cu	xcu
3	pbs	nc7	43	xcl4	as
4	nc3	ag	44	cs	ngb
5	baa	bu	45	cb	nrc7
6	bb3	db	46	hx*q	kf7
7	ngs	beb	47	qh7+	kf6
8	bkes	xeb	48	qeb+	kfs
9	nrc6	qrd7	49	qeb+	kfu
10	nrc4	xf8	50	qes	kgu
11	d3	des	51	res	
12	qhs+	g6	52		
13	qh7	xes	53		
14	hxcs	ndc1	54		
15	bhb	0-0-0	55		
16	bxf8	rxfs	56		
17	0-0-0	qeb	57		
18	qhz	nf5	58		
19	bs	qcb	59		
20	rdz	qeb	60		
21	rel	qas	61		
22	kb1	kbr	62		
23	rd1	b4	63		
24	qh7	kainbs	64		
25	qcl	nc3	65		
26	hxc3	xc3	66		
27	ay	kb2	67		
28	rf8	qhs+	68		
29	kb7	kb7	69		
30	qxf6+	qds	70		
31	nr d3	ngb	71		
32	qeb	qeb	72		
33	qds	qds	73		
34	qds	xds	74		
35	ves	nc6	75		
36	re3	ne7	76		
37	eb	kcb	77		
38	h4	ns	78		
39	hb	ngb	79		
40	e7	kes	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Keaton	0	5
BLACK	Zander Slabbert	1	

1	e4	cs	41	Rd6	Nxd6
2	Nf3	Nf6	42	Knxd6	Rd6
3	c3	Nf6	43	icn6	Rp1
4	d4	Nf6	44	Nf6	Rp2
5	ds	Nf6	45	cg	Rp2
6	Re4	g6	46	g6	Rp2
7	0-0	Rp7	47	Rp2	Rp2
8	Re4	Nf6	48	Nf2	Rp3
9	g6	g6	49	Rd1	Lc4
10	g6	0-0	50	Nd5	Rp1
11	Nf6	g6	51	Rp1	icn6
12	Nf6	g6	52	Rp1	icn6
13	Rp4	g6	53	icn6	icn6
14	Rp1	g6	54	cg	Nf6
15	Rp1	g6	55	Rp3	Nf6
16	Rp3	g6	56	Rp3	g6
17	Rp3	g6	57	Rp3	g6
18	Rp4	g6	58	Rp3	g6
19	Rp3	g6	59	Rp3	g6
20	Rp3	g6	60	Rp3	g6
21	Rp3	g6	61	Rp3	g6
22	Rp3	g6	62	Rp3	g6
23	Rp3	g6	63	Rp3	g6
24	Rp3	g6	64	Rp3	g6
25	Rp3	g6	65	Rp3	g6
26	Rp3	g6	66	Rp3	g6
27	Rp3	g6	67	Rp3	g6
28	Rp3	g6	68	Rp3	g6
29	Rp3	g6	69	Rp3	g6
30	Rp3	g6	70	Rp3	g6
31	Rp3	g6	71	Rp3	g6
32	Rp3	g6	72	Rp3	g6
33	Rp3	g6	73	Rp3	g6
34	Rp3	g6	74	Rp3	g6
35	Rp3	g6	75	Rp3	g6
36	Rp3	g6	76	Rp3	g6
37	Rp3	g6	77	Rp3	g6
38	Rp3	g6	78	Rp3	g6
39	Rp3	g6	79	Rp3	g6
40	Rp3	g6	80	Rp3	g6

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14/0 TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Keaton Arries	0	5
BLACK	Zander Slabbert	1	

1	e4	cs	41	Lg3	Ld6
2	Rf3	Rc6	42	RxL	KxR
3	c3	Rf6	43	Ted8	Ke6
4	d4	Rxet4	44	Te1	Rf6
5	ds	Rb8	45	Tde2	e4
6	Lc4	g6	46	LFZ	d3
7	0-0	g6	47	Td2	Tc2
8	Te1	Rf6	48	TxT	xTc2
9	d6	e6	49	Le3	Tc1
10	Lg5	0-0	50	Kf3	Rd5
11	Rb2	Db6	51	Lc1	e3
12	Re4	RxR	52	Ke2	TxT
13	TxR	f6	53	KxT	Ke5
14	Lc1	Dc6	54	Ke2	Ke4
15	Te1	bs	55	g3	Rb5
16	Lb3	Lb7	56	g6	Rxa2
17	Lc2	ds	57	Ldz	c1=D
18	Le4	Db6	58	Lxd	RxL
19	LxL	DxL	59	Kd2	Rb3+
20	Le3	Tc8	60	Kc3	a4
21	LF4	Ta6	61	Kb3	Rd4
22	h3	Dc6	62	Ka3	Rc2+
23	Te2	LF8	63	Ka2	Kf3
24	Td2	es	64	Kb1	Rd4
25	Le3	Lxd6	65	Kc1	Kxg3
26	Dc2	LF8	66	Kb1	Kxh3
27	Tad1	Td8	67	Kc1	g5
28	Re1	ds	68	Kb1	g4
29	f3	Td6	69	Kc1	g3
30	LF2	Kf7	70	Kb1	g2
31	Lg3	d4	71	Kc1	g1=D
32	xd4	cxdl4	72	Kd2	gdl4
33	DxD	TaxDc6	73	Kc1	Dd3
34	f4	Ke6	74	b3	Dc2#
35	Rf3	Td5	75		
36	xes	xes	76		
37	Rg5+	Ke7	77		
38	Te1	Rd7	78		
39	Lh4	Kd6	79		
40	Rf7+	Kc7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR: 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Andrew Brink	9	5
BLACK	Christian Venter	9	5

1	e4	d6	41	Kc2	Bf6
2	Nf3	Nf6	42	Rg3	Be5
3	Nc3	g6	43	Rh1	Bd4
4	d4	Bg7	44	f2	Nd5
5	h3	O-O	45	R	Ng6
6	Bg5	h6	46	Rg3	KK7
7	Bxf6	Bxf6	47	Rh1	Rxb2
8	e5	Bg7	48	td3	Rd4
9	Bd3	xe5	49	ke6	je5
10	Nxe5	Qxd4	50	Rg3	Re2
11	Nf3	Qc5	51	ts	Cd4
12	Qd2	Bf5	52	Ky6	Rd2
13	Nd4	Qd5	53	Uhx	Ky6
14	Bf5	Qd5	54	Rh8	ts
15	O-O-O	Nc6	55	fg	
16	Nh4	Qe4	56		
17	Nd4	Qd4	57	Reign	
18	Qd5	Qd4	58		
19	Qe3	Qd5	59		
20	Qxg5	xe5	60		
21	hRg1	F6	61		
22	Ncs	bb	62		
23	Neb	te	63		
24	Nc2	Qd4	64		
25	Nxe8	Ree8	65		
26	c3	Re5	66		
27	Rg3	Kh7	67		
28	dRg1	Bh6	68		
29	Kc2	Rd6	69		
30	Rd1	Ne5	70		
31	xb2	Kce	71		
32	Rc2	Kcs	72		
33	c4	g6	73		
34	Kcs	Jxh3	74		
35	Rxh3	kg7	75		
36	Rg1x	Rg6	76		
37	Qxh1	Bd4	77		
38	Rh5	Bg5	78		
39	Rb3	b5	79		
40	xb5	Rxb5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR: 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Andrew Brink	9	5
BLACK	Christian Venter	9	5

1	e4	d6	41	Kc2	Bf6
2	Nf3	Nc6	42	Rg3	Rd2 Be5
3	Nc3	g6	43	Bd4	Bf3
4	d4	Bg7	44	Ne5	Rd4
5	h3	O-O	45	Ng6	Rg3
6	Bg5	h6	46	Kf7	Rh1
7	Bxf6	Bxf6	47	Rxb2	Rd3
8	e5	Bg7	48	Rxg4	Re4
9	Bd3	xe5	49	Be5	Re2 Rg3
10	Nxe5	Qxd4	50	Rd3	Rd4
11	Nc3	Qc5	51	Kf5	eb+
12	Qd2	Bf5	52	Kg4	Rf5
13	Nd4	Qd5	53	Rd2	Rd2
14	Bf5	Qxfs	54	Rd2	Rd2
15	O-O-O	Nc6	55	Rh8	F5+
16	Nh4	Qe4	56	kg3	Nd3t.
17	Nxg6	Qxg6	57	II	
18	Qd3	Qxg2	58		
19	Qe3	Qg5	59	(Ove.	
20	Qxg5	xe5	60		
21	Rh4	F6	61		
22	Nc7	bb	62		
23	Neb	Rfe8	63		
24	Nxc7	Rd8	64		
25	Nxe8	Rxe8	65		
26	c3	Ne5	66		
27	Bg3	Kh7	67		
28	Rd1	Bh6	68		
29	Rd2	Ng6	69		
30	Rd1	Ne5	70		
31	xb3	Rc8	71		
32	Re3	Rc5	72		
33	c4	g6	73		
34	Rc3	Kh3	74		
35	Rxh3	kg7	75		
36	Rg1t	Ng6	76		
37	Rh1	Bf4	77		
38	Rh5	Bg5	78		
39	Rh3	b5	79		
40	xb5	Rxb5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR. 22

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	ZANDER PE JAGER	0	5
BLACK	Busho Habangana	1	

1	d4	Nf6	41		
2	Bf4	g6	42		
3	Nf3	Bg7	43		
4	e3	O-O	44		
5	Bd3	d5	45		
6	c3	c5	46		
7	c4	Nc6	47		
8	Be2	Nh5	48		
9	Bg3	Ng3	49		
10	h2xg3	d4x	50		
11	d5x	Qd5x	51		
12	Nc3	Qa5	52		
13	e4x	Rd8	53		
14	Rh4	Bf0	54		
15	Rf4	Qb6	55		
16	d5	Nb4	56		
17	Na4	Qa5	57		
18	Qa2	Qa4x	58		
19	Rb4x	Qa5	59		
20	Rd4	Qd8x	60		
21	Rd8x	b6	61		
22	Ra1d1	Bb7	62		
23	b3	Bc3	63		
24	Bc4	Bd2x	64		
25	Rd2x	Rd7	65		
26	Ne5	Rd6	66		
27	f4	Ra8d8	67		
28	f4	Bd5	68		
29	Bd5x	Rd5x	69		
30	Rd5x	Rd5x	70		
31	Ke2	Rc5	71		
32	Kd2	f5	72		
33	Rd3	Rd5	73		
34	Ke3	Kf7	74		
35	Nb4		75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR. 22

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	De Jager Zander	0	5
BLACK	Busho Habangana	1	

1	d4	Nf6	41		
2	Bf4	g6	42		
3	Nf3	Bg7	43		
4	e3	O-O	44		
5	Bd3	d5	45		
6	c3	c5	46		
7	c4	Nc6	47		
8	Be2	Nh5	48		
9	Bg3	Nxg3	49		
10	hxg3	cxg4	50		
11	cxg4	Qxd5	51		
12	Nc3	Qa5	52		
13	exd4	Rd8	53		
14	Rh4	Bf6	54		
15	Rd4	Qb6	55		
16	d5	Nb4	56		
17	Na4	Qa5	57		
18	Qd2	Qxc6	58		
19	Rxb4	Qa5	59		
20	Rc4	Qxd2	60		
21	Rxd2	b6	61		
22	Rgcl	Bb7	62		
23	b3	Bc3	63		
24	Bc4	Bxd2	64		
25	Rxd2	Rd7	65		
26	Ne5	Rd6	66		
27	f4	Rcd8	67		
28	h4	Bxc6	68		
29	Bxc6	Rxc6	69		
30	Rxc6	Rd5	70		
31	Ke2	f5	71		
32	Kd2	f6	72		
33	Nd3	Rd5	73		
34	Ke3	Kf7	74		
35	Nb4	Rc5	75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 open TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Justin	1	5
BLACK	Reinhardt	0	

1	d4	c5	41	Tf5	Ke8
2	e4	cxd4	42	Ta8	Ke7
3	Qxd4	Rc6	43	Txg8	Td6
4	Qd1	deb	44	Tf2	kd7
5	h3	d6	45	h5	Th6
6	Bc4	Qc7	46	Tg4	Ke6
7	Rge2	b5	47	Tg6	Txg6
8	Bf3	Bb7	48	hxg6	Ke5
9	Bf4	Rb6	49	g7	kelx
10	O-O	Bc5	50	g8Q	Ke3
11	Qd2	Rge1	51	Qg8	b4
12	Tad1	Rg6	52	Qd4	#
13	Rg3	h6	53		
14	Tfel	Rge5	54		
15	Rf4	h5	55		
16	Rd5	Qd8	56		
17	Vx e5	Kxe5	57		
18	Rc3	Qc7	58		
19	g3	Rg4	59		
20	Rxg4	hxg4	60		
21	g5	f5	61		
22	g6	Qc6	62		
23	Rc4	fxd4	63		
24	Rxe4	Qbb	64		
25	Qxd7	Kf8	65		
26	Qxb7	Rxf7	66		
27	Qxb7	Rxb7	67		
28	Tb8	Tc1	68		
29	Txb7	Tf8	69		
30	Ke1	Ke8	70		
31	Tf4	Tc	71		
32	c3	Td7	72		
33	Tf2	Td7	73		
34	Kg2	Td5	74		
35	Txd4	Txe5	75		
36	Txg7	Teh5	76		
37	h4	Th6	77		
38	Td7	e5	78		
39	Tf2	Tg8	79		
40	Txg8	Kf8	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U14 / Open TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Justin	1	5
BLACK	Reinhardt	0	

1	d4	c5	41	Tf5	Ke8
2	e4	cxd4	42	Ta8	Ke7
3	Qxd4	Rc6	43	Txg8	Td6
4	Qd1	e6	44	Tf2	kd7
5	Rc3	g6	45	h5	Th6
6	Lc4	Qc7	46	Tg7+	Ke6
7	Re3	b5	47	Tg6f	Txg6
8	Ld3	Lb7	48	hxg6	Ke5
9	Lt4	Qb6	49	g7	Hc4
10	O-O	Qc5	50	g8	Ke3
11	Qd2	Rd3	51	Qd8	b4
12	Td2	Rg6	52	Qd4	#
13	Lg3	h6	53		
14	Tel	Res	54		
15	Rf4	h5	55		
16	Rd5	Qd8	56		
17	Lxes	Rae5	57		
18	Re3	Qc7	58		
19	g3	Rg4	59		
20	Rxg4	hxg4	60		
21	g3	Jf5	61		
22	e5	Rel4	62		
23	fxe4	Lxe4	63		
24	Qxd7	Qf5	64		
25	Qxb7	Lxf7	65		
26	Th1	Qxb7	66		
27	Lxb7	Td8	67		
28	Tf1	Txb7	68		
29	Txf2+	Ke7	69		
30	Tf1	Ke8	70		
31	Tf4	Tc7	71		
32	c3	Td7	72		
33	Tf2	Td7	73		
34	Kg2	Td5	74		
35	Txd4	Txe5	75		
36	Txg7	Th5	76		
37	h4	Th6	77		
38	Td7	e5	78		
39	Tf2	Tg8	79		
40	Txg8	Kf8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR..... 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE			
BLACK	- WARONA	0	S

1	W	B	41		
2	Nf6	Nc6	42		
3	Bc4	g6	43		
4	c3	f6	44		
5	g6	Nf6	45		
6	Bc5	Ne7	46		
7	Bxf5	Bxf5	47		
8	Bb5	O-O	48		
9	Bxf6	Bxf6	49		
10	Nb2	Bxe5	50		
11	Bxf6	Nf6	51		
12	Qc2	h6	52		
13	Qc2	Qg5	53		
14	Qc2	Qg5	54		
15	Ne2	fs	55		
16	Qc6	g6	56		
17	Qc6	g6	57		
18	Qc6	g6	58		
19	Qc6	g6	59		
20	Qc6	g6	60		
21	Qc6	g6	61		
22	Qc6	g6	62		
23	Qc6	g6	63		
24	Qc6	g6	64		
25	Qc6	g6	65		
26	Qc6	g6	66		
27	Qc6	g6	67		
28	Qc6	g6	68		
29	Qc6	g6	69		
30	Qc6	g6	70		
31	Qc6	g6	71		
32	Qc6	g6	72		
33	Qc6	g6	73		
34	Qc6	g6	74		
35	Qc6	g6	75		
36	Qc6	g6	76		
37	Qc6	g6	77		
38	Qc6	g6	78		
39	Qc6	g6	79		
40	Qc6	g6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR..... 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	PHE TOLE	1	S
BLACK	WARONA	0	S

1	E4	e5	41	Ne2	Bd1
2	Nf3	Nc6	42	Kd1	Bxe2
3	Bc4	D6	43	Kxe1	A4
4	C3	Bg4	44	Ke3	Kf6
5	D4	Nf6	45	Kd4	M6
6	Bg5	Be7	46	Kxc4	Re3
7	Bxf6	Bxf6	47	Kb4	I4
8	Bb5	O-O	48	F6	Kxg4
9	Bxf6	Bxf6	49	F7	H8
10	Nd2	Re3	50	F8-Q	Kf4
11	Dxe5	Bxe5	51	Kc4	g4
12	O-O	Bh4	52	Qf6	h43
13	Qc2	Bd2	53	Qxd6	H4
14	Nd2	Qg3	54	Kd3	g3
15	F3	Bh3	55	Hxg3	Hxg3
16	NB3	Bg6	56	Kc3	kg2
17	Nd4	Bd7	57	Qd2+	Kf3
18	Re1(x1)	C5	58	Kf3	E114
19	Ne2	FS	59	Qh6	
20	F4	Qp6	60	nph	W.M
21	Ng3	Fxe4	61		
22	Rxe4	Rxe4	62		
23	Qxe4	Re8	63		
24	Qb7	Qe7	64		
25	Qxc7	Bh7	65		
26	Qxe7	Rxe7	66		
27	Rd1	Re6	67		
28	Kf2	Kf7	68		
29	Re1	Re1	69		
30	Kxe1	Bc6	70		
31	Kf2	G6	71		
32	FS	Ne2G6	72		
33	Be4	Gf4	73		
34	B		74		
35	Be4		75		
36	Ne2	Bd1	76		
37	Gf4	Bd1	77		
38	A3	AS	78		
39	Nc1	Bc3	79		
40	Kc2	C4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jayden	0	5
BLACK	Jinco	1	

1	d4	d5	41	xex	g5
2	c4	c6	42	xg9	xgs
3	Nc3	Bf5	43	kf3	h5
4	Nf3	e6	44	ke3	g4
5	Bf4	Bb4	45	kf2	xex
6	Qb3	Qa5	46	kg3	b5
7	Bd2	Nf6	47	kf2	h4
8	a3	Nd6	48	kg2	ke3
9	Qd1	Bxc3	49	kh2	kf2
10	Bxc3	Qc7	50	kh1	g3
11	Qc1	Ne4	51	g4	g2+
12	e3	Nxc3	52	kh2	g1=Q+
13	Qxc3	O-O	53	kh3	Qg2+
14	cxds	cxds	54		
15	Qxc7	Nxc7	55		
16	Be2	Ruc8	56		
17	Rc1	Ng8	57		LB
18	O-O	Nb6	58		Jayden
19	b3	Bc2	59		
20	Bd1	Bd3	60		
21	Bxc8	Rxc8	61		
22	Re1	Rc1	62		
23	h3	Nd7	63		
24	kh2	Nf6	64		
25	Rh1	Ne4	65		
26	Nb5	Nxf2	66		
27	Nxd3	Nd3	67		
28	Be2	Rah1+	68		
29	kth1	Nf2+	69		
30	kg1	Ne4	70		
31	Bf3	Nd2	71		
32	bx4	Nxf3	72		
33	xf3	kf8	73		
34	kg2	ke7	74		
35	kg3	kdl6	75		
36	kf4	f6	76		
37	h4	gc	77		
38	ca	e5+	78		
39	ke3	xex	79		
40	xes+	Rae5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR. 28

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Jayde	0	5
BLACK	Janco	1	

1	D4	D5	41	Kx8	Fx4
2	C4	C6	42	g5	h5
3	Nc3	Bf5	43	fxg	xf3
4	Nf3	e6	44	fxh	h5
5	Bf4	Bb4	45	fxe3	g4
6	Qb3	Qa5	46	fxh	fxe4
7	Bd2	Nf6	47	fxh	fxe2
8	a3	Nd6	48	fxh	fxe2
9	Qd1	Bxc3	49	fxh	fxe2
10	Bxc3	Qc7	50	fxh	fxe2
11	Qc1	Ne4	51	fxh	fxe2
12	e3	Nxc3	52	fxh	fxe2
13	Qxc3	O-O	53	fxh	fxe2
14	cxds	cxds	54	fxh	fxe2
15	Qxc7	Nxc7	55	fxh	fxe2
16	Be2	Ruc8	56	fxh	fxe2
17	Rc1	Ng8	57	fxh	fxe2
18	O-O	Nb6	58	fxh	fxe2
19	b3	Bc2	59	fxh	fxe2
20	Bd1	Bd3	60	fxh	fxe2
21	Bxc8	Rxc8	61	fxh	fxe2
22	Re1	Rc1	62	fxh	fxe2
23	h3	Nd7	63	fxh	fxe2
24	kh2	Nf6	64	fxh	fxe2
25	Rh1	Ne4	65	fxh	fxe2
26	Nb5	Nxf2	66	fxh	fxe2
27	Nxd3	Nd3	67	fxh	fxe2
28	Be2	Rah1+	68	fxh	fxe2
29	kth1	Nf2+	69	fxh	fxe2
30	kg1	Ne4	70	fxh	fxe2
31	Bf3	Nd2	71	fxh	fxe2
32	bx4	Nxf3	72	fxh	fxe2
33	xf3	kf8	73	fxh	fxe2
34	kg2	ke7	74	fxh	fxe2
35	kg3	kdl6	75	fxh	fxe2
36	kf4	f6	76	fxh	fxe2
37	h4	gc	77	fxh	fxe2
38	ca	e5+	78	fxh	fxe2
39	ke3	xex	79	fxh	fxe2
40	xes+	Rae5	80	fxh	fxe2

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 1140 TABLE NR. 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tshimologo	1	5
BLACK	Blake BB	0	

1	e4	e5	41		
2	n+3	hC46	42		
3	hC4	d6	43		
4	c3	h6	44		
5	nC3	hF56	45		
6	h3	be7	46		
7	bpe3	0-0	47		
8	d7	b07	48		
9	0-0	6A6	49		
10	n d5	h5x5	50		
11	n x h6	b5xh	51	Tshimologo	
12	b63	a5	52		
13	b d5	q4	53		
14	bxc6	bxc6	54		
15	g4	d5	55		
16	d5	id4	56		
17	x+c	xe3	57		
18	Qxe3	QxTC	58		
19	d4	b4	59		
20	xe5	Qe6	60		
21	nd4	Qxq2	61		
22	nx6	Qa1	62		
23	Kd2	Qxb2	63		
24	c4	q5	64		
25	rx5	h7	65		
26	rh	rd8	66		
27	nx d8	rx d8	67		
28	rel	Qd1	68		
29	fxd1	d3	69		
30	fxd1	b3	70		
31	Qxh6	ic48	71		
32	Qh8		72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 1140 TABLE NR. 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tshimologo	1	5
BLACK	Blake BB	0	

1	FL	ES	41		
2	NF3	Nc6	42		
3	BCL	d6	43		
4	d3	h6	44		
5	NC3	Nf6	45		
6	h3	Be7	46		
7	Be3	CO	47		
8	Qd2	Bd7	48		
9	0000	Q6	49		
10	Nd3	b5	50		
11	Nf4	BxN	51		
12	Bd3	as	52		
13	Bd3	BxCo	53		
14	Pg4	OK	54		
15	Qd6	Qxep	55		
16	Qxe3	QxT6	56		
17	d4	b4	57		
18	Qxe5	Qe6	58		
19	Nd4	Qvq7	59		
20	Nxc6	Qd7	60		
21	Kd2	Rd7	61		
22	Rd1	g5	62		
23	Rd3	Qh7	63		
24	Rd3	Qd8	64		
25	NxR	Rxd8	65		
26	Rel	RxR	66		
27	Rd3	Qd1	67		
28	Kd2	b3	68		
29	Qxh6	Rxg8	69		
30	Qh8		70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 OPEN TABLE NR. 27

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Robann Scholtz	0	5
BLACK	Bhaargavarama	1	

1	e4	e5	41	Kxf6	xf6
2	Nf3	d6	42	h5	ah
3	d4	xdl	43	c3	bf
4	Nxd4	Be7	44	xh4	xh4
5	Bc4	Nf6	45	b3	a3
6	Nc3	O-O	46	kes	kes
7	O-O	Be5	47	Ke2	Ke4
8	Nf3	Bg4	48	Ke1	Ke3
9	Qd3	Nce	49	kd1	kd3
10	Bf4	Bxf3	50	kc1	ke2
11	Qxf3	Ud4	51	ke2	d4
12	Qd1	ab	52	h6	xh6
13	Ne2	Nxe2+	53	Kb1	d3
14	Qe2	b5	54	Kal	h5
15	Bd4	Nxd4	55	Kb1	h4
16	xdl	Bos	56	#	
17	Qd2	Bxf4	57		
18	Qxf6	h6	58		
19	Ael	Qd4	59		
20	Res	Res	60		
21	Rel	Rxe3	61		
22	Rxe3	Re8	62		
23	Kf1	Kxe3	63		
24	Qxe3	Qf5	64		
25	Qd2	Qes	65		
26	Qas	Qd5	66		
27	rel	Qe4+	67		
28	Kd1	Qd4+	68		
29	Qd2	Qxd2	69		
30	Kxd2	Kf1	70		
31	Ke3	ket	71		
32	Kef4	Ke6	72		
33	cg	d5+	73		
34	Ke3	Kss	74		
35	as	alt	75		
36	ke6	ES	76		
37	gs	rg	77		
38	kes	hkf	78		
39	fl+	cc	79		
40	gb	Kxg6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR. 27

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Robann Scholtz	0	5
BLACK	Bhaargavarama	1	

1	e4	e5	41	Kf5	g6
2	Nf3	d6	42	Kxd6	Kxf4
3	d4	exd4	43	Kf6	h5
4	Nxd4	Be7	44	dl	c3
5	Bc4	Nf6	45	Lxb4	Cxb4
6	Nc3	O-O	46	b3+	a3
7	O-O	c5	47	Ke3	Ke5
8	Nf3	Bg4	48	Ke2	Ke4
9	Qd3	Nce	49	Ke1	Ke3
10	Bf4	Bxf3	50	Kd1	Kd3
11	Qxf3	Qd1	51	Kcl	Ke2
12	ab	Ne2	52	Kc2	d4
13	Nxe2+	Qxe2	53	h6	gxh6
14	b5	Bd5	54	Kb1	d3
15	Nxd5	exd5	55	Kal	h5
16	Bg5	Qd2	56	Kb1	h4
17	Bxf4	Qxf4	57		
18	h6	Rfe1	58		
19	Qd7	Re3	59		
20	Rfes	Rae1	60		
21	Rxe3	Rxe3	61		
22	Re8	Kf1	62		
23	Rxe3	Qxe3	63		
24	Qf5	Qd2	64		
25	Qe5	Qa5	65		
26	Qxd5	Ke1	66		
27	Qe4+	Kd1	67		
28	Qd4+	Qd2	68		
29	Qxd2	Kxd2	69		
30	Kf8	Ke3	70		
31	Ke7	Ke4	71		
32	Ke6	f4	72		
33	d5+	Ke3	73		
34	Kf5	Kf3	74		
35	g5	g4+	75		
36	Ke6	Ke3	76		
37	f5	g5	77		
38	hxg5	fxg5	78		
39	Ke5	h4	79		
40	fl+	Kf3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Open TABLE NR. 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Cayden Deveraux	1	5
BLACK	Panashe George	0	

1	e4	d6	41	Nxc1	f3
2	d4	Nt6	42	Nd3	g5
3	Nc3	c6	43	Kb2	f5
4	Nt3	Bg4	44	Kc2	g4
5	h3	Bh5	45	hxg4	fxg4
6	d5	Qa5	46	Rd2	d4
7	Bd2	Nxe4	47	Kc1	a5
8	Nxe4	Qxd5	48	Rf2	h5
9	Nc3	Qc6	49	Nc5	h4
10	Qc2	Qxc2	50	Na4	12f7
11	Bxc2	Nd7	51		
12	Ng5	Bxc2	52		
13	Nxe2	h6	53		
14	Ne3	e6	54		
15	0-0-0	b5	55		
16	Nd4	Nc5	56		
17	f4	Nc4	57		
18	Qc1	Rg8	58		
19	b3	Nc3	59		
20	Rd3	Nd5	60		
21	a3	ab	61		
22	c4	bxc4	62		
23	Bxc4	Ne6	63		
24	Nb3	d5	64		
25	Rc3	Nc4	65		
26	Rc2	Bxa3+	66		
27	Kb1	Rb8	67		
28	Ka2	Be7	68		
29	cxdl5	cxdl5	69		
30	Nd4	Bd6	70		
31	g3	0-0	71		
32	Rc6	Ra8	72		
33	f5	Bxg3	73		
34	Bxg3	Nxg3	74		
35	Rg1	Nxt5	75		
36	Nxt5	ext5	76		
37	Nc5	aRc8	77		
38	Rxc8	Rxc8	78		
39	Rc1	f4	79		
40	Nd3	Rxc1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 TABLE NR. 28

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Cayden William	0	5
BLACK	Panashe	1	

1	e4	d6	41	Nxc1	f3
2	d4	Nf6	42	Nd3	g5
3	Nc3	c6	43	Kb2	f5
4	Nf3	Bg4	44	Kc2	g4
5	h3	Bh5	45	hxg4	fxg4
6	d5	Qa5	46	Rd2	d4
7	Bd2	Nxe4	47	Kc1	a5
8	Nxe4	Qxd5	48	Rf2	h5
9	Nc3	Qc6	49	Nc5	h4
10	Qc2	Qxc2	50	Na4	Kf3
11	Bxc2	Nd7	51		
12	Ng5	Bxc2	52		
13	Nxe2	h6	53		
14	Ne3	e6	54		
15	0-0-0	b5	55		
16	Nd4	Nc5	56		
17	f4	Nc4	57		
18	Qc1	Rg8	58		
19	b3	Nc3	59		
20	Rd3	Nd5	60		
21	a3	ab	61		
22	c4	bxc4	62		
23	Bxc4	Ne6	63		
24	Nb3	d5	64		
25	Rc3	Nc4	65		
26	Rc2	Bxa3+	66		
27	Kb1	Rb8	67		
28	Ka2	Be7	68		
29	cxdl5	cxdl5	69		
30	Nd4	Bd6	70		
31	g3	0-0	71		
32	Rc6	Ra8	72		
33	f5	Bxg3	73		
34	Bxg3	Nxg3	74		
35	Rg1	Nxt5	75		
36	Nxt5	ext5	76		
37	Nc5	aRc8	77		
38	Rxc8	Rxc8	78		
39	Rc1	f4	79		
40	Nd3	Rxc1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 29

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Edrich Lab	0	5
BLACK	Sarya U	1	

1	e4	e5	41		
2	f4	exf4	42		
3	Rf3	d6	43		
4	Lb5+	c6	44		
5	Lc4	b6	45		
6	Rc3	g5	46		
7	d4	g4	47		
8	Rd2	Dh4	48		
9	Kf1	Lg7	49		
10	Rd3	g3	50		
11	Df3	Lg4	51		
12	exf4	Df6	52		
13	exf6	Rxf6	53		
14	exg3	0-0	54		
15	Lxh6	Rh5	55		
16	Lxg7	Rxg7	56		
17	Kf2	f5	57		
18	Kf3	Rd3	58		
19	th4	th4	59		
20	Kd2	Ld7	60		
21	Rc1	f6	61		
22	exf3	txd3	62		
23	Rd2	Rf1	63		
24	Kf1	Rd3	64		
25	Rg1	Rd2+	65		
26	Rd1	Lf2	66		
27	Kc1	Rxg1	67		
28	Rd2	th1	68		
29	Kd2	c5	69		
30	exf5	exf5	70		
31	th4	txth4	71		
32	Rxf4	Rxf4	72		
33	Kc1	th8	73		
34	Kb1		74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U open TABLE NR. 29

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Edrich Lab	0	
BLACK	Sarya U	1	

1	e4	e5	41		
2	f4	exf4	42		
3	nf3	d6	43		
4	bb5	c6	44		
5	bc4	h6	45		
6	nc3	g5	46		
7	dh4	g4	47		
8	nd2	ard4	48		
9	kf1	bog7	49		
10	nb3	g3	50		
11	qf3	bg4	51		
12	qxf4	qf6	52		
13	qxf6	nxg6	53		
14	nxg3	0-0	54		
15	bxxh6	nh5	55		
16	bxg7	kxg7	56		
17	kf2	f5	57		
18	ke3	nxg5	58		
19	Rh4	f4+	59		
20	Kd2	bd7	60		
21	nc1	f3	61		
22	gxf3	Rxf3	62		
23	ne2	nf1+	63		
24	kel	neg	64		
25	ng1	md3	65		
26	kd2	Rf2+	66		
27	Kc1	axa1	67		
28	ne2	Rf1+	68		
29	Kd2	c5	69		
30	dxcs	dxcs	70		
31	Rf4	Rxf4	71		
32	nxg5	nc6	72		
33	Kc1	Rh8	73		
34	Kb1	Rh1	74		
35	nd1	Rxd1	75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		